

Số: 57/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 26 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc “Ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1980;
- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Huy V, sinh năm 1979;

Cùng nơi cư trú: Khu A City, phường C, quận B, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 32 ngày 12/7/2004 tại UBND xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Huy V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 23/11/2006. Giao cháu Đ cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh V cấp dưỡng nuôi cháu Đ là 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 02/2020 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của đương sự.

Anh V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà đất: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn và nuôi con chung sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 03345 ngày 06/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Xác nhận chị đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Hạnh